TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST.
Ngày: 17-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Minh.

Ông Đỗ Hữu Quang.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, Toà án nhân dân huyện Châu Thành, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Lý Xuân T; Nơi sinh: Long An. Nơi đăng ký HKTT: Ấp A, xã C, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Xuân T1 và bà Thái Thị L; vợ; con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Năm 2019 bị cáo bị công an xã C huyện T tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/3/2024 đến nay.

2/ Họ và tên: Võ Công K; Nơi sinh: Long An. Nơi đăng ký HKTT: Ấp B, xã C, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Công H và bà Nguyễn Thị Thanh P; vợ; con chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 29/6/2023 bị cáo bị công an xã C huyện T tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/3/2024 đến nay.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Võ Công H. Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện T, tỉnh Long An.

2/ Bà Thái Thị L. Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người chứng kiến*:

1/ Ông Nguyễn Minh N. Địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

2/ Ông Huỳnh Công T2. Địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 26/01/2024, bị cáo Lý Xuân T được người bạn tên P (không rõ họ tên, địa chỉ) nhắn tin Facebook rủ xuống xã L, huyện T, tỉnh Long An để sử dụng ma túy thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo T liên hệ với ông H1 (không rõ họ tên địa chỉ) được bạn bè giới thiệu qua Zalo mua 500.000 đồng ma túy đá hẹn giao tại Phường C, thành phố A, tỉnh Long An. Bị cáo T rủ bị cáo K cùng đi mua ma tuý đá ở thành phố A, tỉnh Long An về xã L, huyện T, tỉnh Long An sử dụng chung thì bị cáo K đồng ý. Bị cáo K mang theo 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm 01 hột quẹt gas, 04 đoạn ống hút, 01 nỏ thuỷ tinh bỏ trong túi nylon màu đen, móc ở ba ga trước xe mô tô Dream Trung Quốc không biển số của bị cáo K rồi cùng bị cáo T mỗi người điều khiển 01 xe mô tô đến một quán cà phê không rõ tên ở Phường C, thành phố A, tỉnh Long An. Bị cáo K vào uống cà phê, bị cáo T đến tiệm cầm đồ ở Phường D, thành phố A, tỉnh Long An cầm xe Dream không biển số của mẹ bị cáo T giá 900.000 đồng, nhờ chủ tiệm cầm đồ chở đến quán cà phê gặp bị cáo K. Bị cáo K điều khiển xe chở bị cáo T đến điểm hẹn trả cho ông H1 500.000 đồng và nhận túi nylon chứa ma túy cầm trong lòng bàn tay trái. Bị cáo K chở bị cáo T đến đoạn đường Đ thuộc ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an tuần tra, kiểm tra, bị cáo T ném gói ma túy xuống lề đường thì bị lực lượng Công an phát hiện. Cơ quan Công an lập biên bản, tạm giữ tang vật, phương tiện và mời về trụ sở làm việc.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, bị cáo K và bị cáo T dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo K và bị cáo T khai nhận ngày 24/01/2024 có sử dụng ma túy cùng với nhóm bạn ở thành phố A, tỉnh Long An.

Tại bản kết luận giám định số 72/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6036 gam, loại Methamphetamine.

Hai bị cáo thống nhất kết luận giám định.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép viền đỏ, khối lượng 0,6036 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép viền đỏ, khối lượng 0,4249 gam là ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong, ký hiệu 72.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 hột quẹt gas, 04 đoạn ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh.

- 01 điện thoại Samsung màu xanh loại A10 bên trong có chứa sim số 05637341xx (màn hình bị nứt mẻ, không kiểm tra được tình trạng bên trong).

- 01 xe mô tô loại Dream Trung Quốc không biển số và giấy xe mô tô biển số 62F9-83xx do ông Võ Công H đứng tên đăng ký.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo T, bị cáo K thừa nhận và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với

lời khai của nhau và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSCT ngày 24/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã truy tố:

Bị cáo T và bị cáo K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm tù đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; các điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù về tội về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Hai bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh hai bị cáo là công nhân lao động, người làm thuê khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với hai bị cáo.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, tên là H1 không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Châu Thành không xử lý.

Đối với ông Võ Công H do không biết bị cáo K sử dụng xe mô tô của mình để tàng trữ trái phép chất ma tuý nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Châu Thành không xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép ma tuý của bị cáo T, bị cáo K đã bị xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với bà Thái Thị L có cho bị cáo T mượn chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số không rõ, trên xe không có giấy tờ gì của bà L dùng để mua ve chai để bị cáo đi chơi nhưng bị cáo T bán chiếc xe trên cho người khác, bà L không có yêu cầu bị cáo T bồi thường.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 điện thoại Samsung màu xanh loại A10 bên trong có chứa sim số 05637341xx (màn hình bị nứt mẻ, không kiểm tra được tình trạng bên trong) của bị cáo T sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung công Quỹ.

- 01 xe mô tô loại Dream Trung Quốc không biển số và giấy xe mô tô biển số 62F9-83xx do ông Võ Công H đứng tên đăng ký, giá trị xe còn lại thấp, ông H không có yêu cầu nhận lại chiếc xe, không yêu cầu bị cáo K bồi thường nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép viền đỏ, khối lượng 0,6036 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép viền đỏ, khối lượng 0,4249 gam là ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong, ký hiệu 72

và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 hột quẹt gas, 04 đoạn ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Hai bị cáo không tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: không tranh luận.

Hai bị cáo nói lời sau cùng: Hai bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 26/01/2024, bị cáo Lý Xuân T điện thoại cho người tên H1 (không rõ nhân thân) mua 500.000 đồng ma túy thì H1 đồng ý. Bị cáo T rủ bị cáo K đi mua ma túy về sử dụng thì bị cáo K đồng ý. Bị cáo T điều khiển xe mô tô đến Phường D, thành phố A cầm được 900.000 đồng rồi cùng bị cáo K điều khiển xe mô tô Dream Trung Quốc không biển số đến Phường C, thành phố A gặp ông H1 trả 500.000 đồng và nhận 01 túi nylon có rãnh khép màu đỏ chứa ma túy có trọng lượng 0,6036 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo T giữ túi ma túy trong lòng bàn tay trái rồi lên xe bị cáo K chạy về hướng xã L. Đến đường Đ thuộc ấp V, xã L, huyện T, tỉnh Long An thì lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, bị cáo T ném túi ma túy rơi xuống đường. Bị cáo T và bị cáo K mua số ma túy trên mục đích để sử dụng. Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, trong đó, bị cáo Lý Xuân T với vai trò người khởi xướng, rủ rê bị cáo K vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo T.

Ngày 24/01/2024, bị cáo T và bị cáo K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại thành phố A, kết quả nghiệm chất ma túy, bị cáo T và bị cáo K dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Qua quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã chứng minh được như sau:

Bị cáo Lý Xuân T và bị cáo K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời trình bày trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố các bị cáo.

[5] Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố các bị cáo về tội danh và hình phạt như trên là có căn cứ. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo với mức án, xử lý vật chứng và án phí như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy":

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, hoặc XLER-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...;"

[6] Xét thấy, các bị cáo đã biết rõ ma túy là một loại dược chất được quản lý chặt chẽ theo quy định của nhà nước. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị cấm, vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm minh nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung. Hành vi của các bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự và gây hậu quả xấu ở địa phương, gây mất đoàn kết trong nhân dân, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính xem thường pháp luật. Để lập lại trật tự kỷ cương của pháp luật, cần tuyên cho mỗi bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, mới đề cao tính nghiêm minh của pháp luật cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo T không có tiền án, tiền sự. Bị cáo T có nhân thân xấu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo T thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo K không có tiền án, bị cáo K có 01 tiền sự. Bị cáo K thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, xét cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo cải sửa bản thân, là người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình nghị án cần xem xét đến nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh hai bị cáo là công nhân lao động, người làm thuê khó khăn về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với hai bị cáo.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, tên là H không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Châu Thành không xử lý là phù hợp.

Đối với ông Võ Công H do không biết bị cáo K sử dụng xe mô tô loại Dream Trung Quốc không biển số và giấy xe mô tô biển số 62F9-83xx do ông

Võ Công H đứng tên đăng ký để tàng trữ trái phép chất ma tuý nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Châu Thành không xử lý là phù hợp.

01 xe mô tô loại Dream Trung Quốc không biển số và giấy xe mô tô biển số 62F9-83xx do ông Võ Công H đứng tên đăng ký, giá trị xe còn lại thấp, ông H không có yêu cầu nhận lại chiếc xe, không yêu cầu bị cáo K bồi thường nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với hành vi sử dụng trái phép ma tuý của bị cáo T, bị cáo K đã bị xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với bà Thái Thị L có cho bị cáo T mượn chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số không rõ, trên xe không có giấy tờ gì của bà L dùng để mua ve chai, để bị cáo T đi chơi nhưng bị cáo bán chiếc xe trên cho người khác, bà L không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo thực hiện tội phạm nhất thời, không có cấu kết chặt chẽ, không có phân công cụ thể công việc khi thực hiện việc phạm tội nên là đồng phạm giản đơn theo Điều 17 Bộ luật hình sự, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

[7] Vật chứng trong vụ án: Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép viền đỏ, khối lượng 0,6036 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép viền đỏ, khối lượng 0,4249 gam là ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong, ký hiệu 72 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 hột quẹt gas, 04 đoạn ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh không còn giá trị sử dụng cần tiếp tục tạm giữ và tịch thu tiêu hủy. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

- 01 điện thoại Samsung màu xanh loại A10 bên trong có chứa sim số 05637341xx (màn hình bị nứt mẻ, không kiểm tra được tình trạng bên trong) và 01 xe mô tô loại Dream Trung Quốc không biển số và giấy xe mô tô biển số 62F9-83xx do ông Võ Công H đứng tên đăng ký, giá trị xe còn lại thấp, ông H không có yêu cầu nhận lại chiếc xe, không yêu cầu bị cáo K bồi thường nên cần tiếp tục tạm giữ và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Lý Xuân T và bị cáo K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, các điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, các điều 17, 38, 50, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời gian tù của hai bị cáo được tính từ ngày bị cáo T, bị cáo K bị tạm giam là ngày 27/3/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo Lý Xuân T và K 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 17/7/2024 để đảm bảo thi hành án.

- Vật chứng trong vụ án:

Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép viền đỏ, khối lượng 0,6036 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong 01 túi nilon có rãnh khép viền đỏ, khối lượng 0,4249 gam là ma ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao đựng mẫu được niêm phong, ký hiệu 72 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 hột quẹt gas, 04 đoạn ống hút nhựa, 01 nỏ thủy tinh.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

- 01 điện thoại Samsung màu xanh loại A10 bên trong có chứa sim số 05637341xx (màn hình bị nứt mẻ, không kiểm tra được tình trạng bên trong) và 01 xe mô tô loại Dream Trung Quốc không biển số và giấy xe mô tô biển số 62F9-83xx, số máy 1P50FMG310427610, số khung FS1004201507 do ông Võ Công H đứng tên đăng ký cần tiếp tục tạm giữ và tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát huyện
- Chi cục THA dân sự huyện
- Bị cáo; Các đương sự.
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Bảo Trí